

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày: 18 - 5 - 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thế Quang;

Ông Trần Đình Phấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Cúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2020/TLST-HS, ngày 07 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Văn S, sinh ngày 05 tháng 02 năm 1969; nơi sinh: xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 8, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Khắc Ch và bà Lê Thị N (đều đã chết); gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con út; có vợ là Đinh Thị G, sinh năm 1978; có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/12/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 22/4/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 06/01/2021 đến ngày 15/01/2021 chuyển tạm giam đến nay; “có mặt”.

- Người chứng kiến: Anh Mai Văn T “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn S, sinh ngày 05 tháng 02 năm 1969; nơi cư trú: Xóm 8, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ 30' phút ngày 06/01/2021, S đi bộ từ nhà xuống chợ xã G, huyện G, tỉnh Nam Định để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến nơi, S gặp một người đàn ông đeo khẩu trang không quen biết, không rõ mặt, tên tuổi, địa chỉ. Sau khi nói chuyện, biết người này có bán ma túy nên S hỏi mua Heroine và đưa cho người này 1.000.000đ. Người này đồng ý, nhận tiền rồi đưa lại cho S 12 gói giấy nhỏ bên ngoài gói bằng giấy màu trắng, trong chứa chất dạng cục màu trắng. S kiểm tra và xác định là Heroine nên đã cất dấu vào túi áo khoác đang mặc trên người rồi đi bộ về. Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi S đi đến khu vực xóm Q, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định thì bị tổ công tác Công an xã X phát hiện có biểu hiện nghi vấn đã yêu cầu kiểm tra, S đã khai báo toàn bộ hành vi mua Heroine về sử dụng cho bản thân và tự giác giao nộp 12 gói giấy báo nhỏ chứa Heroine vừa mua được. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong 12 gói giấy nhỏ màu trắng thu giữ của S trong phong bì ký hiệu M.

Sau đó Công an xã Xuân Ninh đã bàn giao Vũ Văn S cùng toàn bộ tài liệu vật chứng cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuân Trường thụ lý điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn S nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 34/GĐKTHS ngày 07/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 12 gói giấy nhỏ màu trắng niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là loại ma túy: Heroine, tổng khối lượng là 0,512 gam.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Văn S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đi mua ma túy về sử dụng như đã nêu và không có khiếu nại về kết luận giám định trên.

Cáo trạng số 21/CT-VKS, ngày 06/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo Vũ Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường luận tội, đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt chính: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Vũ Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Vũ Văn S từ 29 đến 31 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là người nghiện mà túy đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, cho tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về kết tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ ngày 06/01/2021, tại khu vực xóm Q, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; tổ công tác Công an xã X phát hiện bắt quả tang Vũ Văn S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,521 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, hành vi của Vũ Văn S đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản

lý của Nhà nước về các chất gây nghiện, tiếp tay cho tệ nạn mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy, một hiểm họa lớn cho toàn xã hội, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm như: Trộm cắp tài sản, cướp tài sản..., làm tan vỡ hạnh phúc bao gia đình. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi đã từng bị xử phạt về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội; là người nghiện ma túy nên bị cáo đã thấu hiểu được tác hại của ma túy nhưng vẫn không từ bỏ mà cố tình tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe và phòng ngừa.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ hành vi cũng như theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo khó khăn, bị cáo là người nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng thu giữ:

Số ma túy đã thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo S, bị cáo S không biết tên, tuổi, địa chỉ ngoài ra không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường không đủ căn cứ để xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn S đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Vũ Văn S 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/01/2021.

2. Xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 34/GĐKTHS ngày 07/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 29/THA ngày 23/4/2021 giữa Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Vũ Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Văn S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện X;
- Chi cục THADS huyện X;
- Công an huyện X;
- UBND xã H;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Ngọc Long

